UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Biểu số: 01/TCD

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN THƯỜNG XUYÊN, ĐỊNH KỲ VÀ ĐỘT XUẤT
(Số liệu tính từ ngày 15/01/2023 đến ngày 14/02/2023)

(Kèm theo Báo cáo số 30 /BC-SKHCN ngày 14 /02/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ)

Đơn vị	Tổng số lượt tiếp	Tổng số người được tiếp	Tổng số vụ việc tiếp	Tiếp thường xuyên								Tiếp định kỳ và đột xuất của thủ trưởng																
												Thủ trưởng tiếp									Ủy quyền tiếp							
				Số lượt tiếp	Số người đươc tiếp	Số vụ việc		Trong đó có đoàn đông người				Số kỳ tiếp	Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc		Trong đó có đoàn đông người				Số kỳ tiếp	Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc		Trong đó có đoàn đông người			
						Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp	Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần				Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp	Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần				Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp	Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần
MS	*1=4+13+22*	*2 = 5+14+23*	*3 = 6+7+15+16+24+25*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*	*23*	*24*	*25*	*26*	*27*	*28*	*29*
	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Biểu số: 02/TCD

TỔNG HỢP KẾT QUẢ PHÂN LOẠI, XỬ LÝ ĐƠN QUA TIẾP CÔNG DÂN

(Số liệu tính từ ngày 15/01/2023 đến ngày 14/02/2023)

(Kèm theo Báo cáo số 30 /BC-SKHCN ngày 14 /02/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ)

Đơn vị	Tổng số đơn nhận được qua tiếp công dân	Tổng số vụ việc được tiếp	Phân loại theo nội dung						Phân loại theo thẩm quyền							Số văn bản phúc đáp nhận được	Ghi chú
			Khiếu nại		Tố cáo		Phản ánh, kiến nghị		Thuộc thẩm quyền		Không thuộc thẩm quyền						
												Số vụ việc					
			Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Tổng	Hướng dẫn	Chuyển đơn	Đôn đóc giải quyết		
MS	*1=3+5+7=9+11*	*2 = 4+6+8=10+12*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*
	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0